

Số: **31** /2017/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **07** tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về quy định mức thu phí bảo vệ môi trường
đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Xét Tờ trình số 3461/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

1. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

a) Đá làm vật liệu xây dựng thông thường: Mức thu 5.000 đồng/m³.

b) Các loại đá khác (Đá vôi, đá sét làm xi măng, các loại đá làm phụ gia xi măng (laterit, puzolan), khoáng chất công nghiệp (barit, fluorit, bentônít và các loại khoáng chất khác)): Mức thu 3.000 đồng/tấn.

c) Các loại cát khác (không kể cát vàng và cát trắng): Mức thu 4.000 đồng/m³.

- d) Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình: Mức thu 2.000 đồng/m³.
 đ) Đất sét, đất làm gạch, ngói: Mức thu 2.000 đồng/m³.
 e) Khoáng sản không kim loại khác: Mức thu 30.000 đồng/tấn.
 g) Đolômít (dolomite): Mức thu 30.000 đồng/tấn.
 h) Than các loại: Mức thu 10.000 đồng/tấn

2. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% mức phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 29/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.


3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XVIII, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, TN&MT;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, TN&MT; Tư pháp;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi